AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

AND

THE ROYAL GOVERNMENT OF CAMBODIA

ON

RAILWAY CONNECTING POINT

WHEREAS, an agreement was reached at the 6th ASEAN Transport Ministers Meeting, held in Brunei Darussalam in October 2000 to cooperate in building and operating the Singapore – Kunming Railway Link (SKRL);

AND WHEREAS, the Parties wish to maintain and strengthen their friendly relations and cooperation;

AND WHEREAS, the process of globalization and development of market relations between the two countries raises the need to create conditions favourable for the movement of goods and people across the border that will promote the expansion of trade between the two countries;

AND WHEREAS, the development of international railway traffic will strengthen the economic potential of the two countries;

THEREFORE, the Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Royal Government of Cambodia hereinafter referred to as the "Parties", have agreed as follows:

Article 1

The connecting point between the railways of the two countries is a dividing point of responsibilities for investment, construction, management and maintenance of the rail route. This connecting point is not a criterion for establishing the boundary of territory between the two countries.

Article 2

The Parties agree that the preferred routing of the railway line linking Phnom Penh to Ho Chi Minh City shall be via the area of Trapeang Srae, Pithnou commune, Snoul district, Kratie province (Cambodia) - Hoa Lu, Binh Phuoc province (Viet Nam) International Border Gates.

Article 3

The preferred rail route in Vietnamese territory will parallel and with a distance of about 100m on the West of Highway No.13.

In Cambodian territory will parallel with Highway No.7.

Article 4

Where a Party has conducted or will conduct Feasibility Studies related to the railway line, the Parties agree to share the study reports with each other for the purpose of developing and integrating project plan, including:

- Location of the rail route,
- Landmarks and altitudinal landmarks of the final rail route section,
- Vertical alignment of the final rail route section (which indicates ballast shoulder altitudes, rail head altitudes, vertical grade),
- Horizontal alignment of the final rail route section (which indicates curves, alignment direction, drainage systems),
- Main technical specifications (rail route class, design speed, design load, permissible dimensions, rail, sleeper, thickness of ballast,),
- Position of the second track (in case of the planned development of the double tracks),
- Location of the border station, and
- Other information as requested by the other Party.

Article 5

After the alignment of the rail section connecting the two countries has been agreed, the two Parties shall set up a Joint Working Group to define exact coordinates of the railway connecting point.

Article 6

In order to facilitate the management and operation of the border stations, as well as, entry/exit formalities in conformity with the law and regulations of each Party, each Party shall build a separated border station on his own territory. The Parties shall exchange information and consult with to each other during the process of design and construction of the border station.

Article 7

The Ministry of Transport of the Socialist Republic of Viet Nam and the Ministry of Public Works and Transport of the Kingdom of Cambodia are the executing agencies to be responsible for the implementation of this Agreement.

Article 8

Any dispute arising from the interpretation or the implementation of this Agreement shall be settled directly or by amicable discussion between the two Parties.

Article 9

This Agreement comes into force from the date of signature.

Done at Ha Noi city on 4 th November 2008 in duplicate in English language.

FOR AND ON BEHALF OF THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	**FOR AND ON BEHALF OF THE ROYAL GOVERNMENT OF CAMBODIA**
HO NGHIA DUNG MINISTER OF TRANSPORT	**TRAM IV TEK MINISTER OF PUBLIC WORKS AND TRANSPORT**

(Bản dịch của Bộ Giao thông vận tải ngày 05/11/2008)

THỎA THUẬN

GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ HOÀNG GIA CĂMPUCHIA
VỀ
ĐỊA ĐIỂM NỐI RAY ĐƯỜNG SẮT GIỮA HAI NƯỚC

Công nhận thỏa thuận tại Hội nghị Bộ trưởng Giao thông vận tải các nước ASEAN lần thứ sáu tổ chức tại Brunei Darussalam tháng 10 năm 2000 về việc hợp tác xây dựng và khai thác Tuyến đường sắt Singapore – Kunming (SKRL);

Công nhận tinh thần hợp tác, hữu nghị và mong muốn duy trì, tăng cường mối quan hệ thân thiết giữa hai Chính phủ;

Công nhận tiến trình toàn cầu hóa và sự phát triển các mối quan hệ buôn bán giữa hai quốc gia, nảy sinh nhu cầu tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển, trao đổi qua lại giữa nhân dân hai nước khu vực biên giới, điều đó sẽ xúc tiến việc mở rộng thương mại giữa hai quốc gia;

Công nhận phát triển giao thông đường sắt quốc tế sẽ tăng cường tiềm năng kinh tế của hai quốc gia;

Trên cơ sở đó, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia (sau đây gọi tắt là các Bên ký kết) cùng thỏa thuận như sau:

Điều 1

Điểm nối ray giữa đường sắt hai nước là ranh giới phân chia về trách nhiệm đầu tư, xây dựng, quản lý và bảo trì tuyến đường. Điểm nối ray này không phải là tiêu chí để xác lập ranh giới lãnh thổ giữa hai nước.

Điều 2

Các Bên ký kết thỏa thuận ưu tiên chọn hướng tuyến đường sắt nối Thành phố Phnôm Pênh với Thành phố Hồ Chí Minh đi qua khu vực cửa khẩu quốc tế

Trapeang Srae, xã Pithnou, huyện Snoul, tỉnh Kratie (Campuchia) - Hoa Lư, Bình Phước (Việt Nam).

Điều 3

Trên lãnh thổ Việt Nam, tuyến đường sắt sẽ chạy song song và cách khoảng 100m về phía Tây của Quốc lộ 13.

Trên lãnh thổ Campuchia, tuyến đường sắt sẽ chạy song song với Quốc lộ 7.

Điều 4

Trong trường hợp một trong các Bên ký kết đã hoàn thành hoặc sẽ thực hiện Nghiên cứu khả thi Tuyến đường sắt, các Bên ký kết thỏa thuận sẽ cung cấp các báo cáo nghiên cứu cho nhau vì mục đích phát triển một dự án hợp nhất theo kế hoạch, trong đó bao gồm:

- Vị trí của Tuyến đường sắt,
- Các mốc tọa độ, mốc cao độ phần cuối tuyến,
- Trắc dọc đoạn cuối tuyến (có ghi cao độ vai đường, cao độ đỉnh ray, độ dốc dọc,...)
- Bình diện đoạn cuối tuyến (có các yếu tố đường cong, phương vị cánh tuyến, thoát nước,...),
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu (cấp đường, tốc độ thiết kế, tải trọng thiết kế, khổ giới hạn, ray, tà vẹt, chiều dày ballast,...),
- Vị trí đường thứ hai (trong trường hợp có quy hoạch phát triển đường đôi),
- Ví trí đặt ga đường sắt biên giới,
- Các thông tin khác theo yêu cầu của Bên ký kết kia.

Điều 5

Sau khi hướng tuyến đoạn đường sắt nối giữa hai quốc gia được thỏa thuận, các Bên ký kết sẽ cùng nhau thiết lập một Nhóm công tác chung để xác định chính xác tọa độ điểm nối ray đường sắt.

Điều 6

Để thuận lợi cho việc quản lý, vận hành nhà ga tại biên giới và tạo thuận lợi cho các thủ tục xuất, nhập cảnh theo luật pháp của mỗi nước, mỗi Bên ký kết sẽ xây dựng riêng ga biên giới trên lãnh thổ nước mình. Các Bên ký kết sẽ trao đổi thông tin, tham vấn lẫn nhau trong quá trình thiết kế, xây dựng ga biên giới.

Điều 7

Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Giao thông Công chính, Vương quốc Campuchia là các cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện Thỏa thuận này.

Điều 8

Bất kỳ tranh chấp nào nảy sinh trong việc giải thích hoặc thực hiện Thỏa thuận này sẽ được giải quyết trực tiếp hoặc đàm phán hữu nghị giữa hai Bên ký kết.

Điều 9

Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Làm tại Hà Nội, ngày 4 tháng 11 năm 2008, thành hai bản bằng tiếng Anh.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ HOÀNG GIA CĂMPUCHIA**
(Đã ký)	**(Đã ký)**
HỒ NGHĨA DŨNG **BỘ TRƯỞNG** **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**	**TRAM IV TEK** **BỘ TRƯỞNG** **BỘ GIAO THÔNG CÔNG CHÍNH**